

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2025 của xã Bình Giang

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 31/7/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình năm 2025. Ủy ban nhân dân xã Bình Giang ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số xã Bình Giang 6 tháng cuối năm 2025, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Các văn bản chỉ đạo

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;- Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị;- Quyết định số 292/QĐ-BKHCN ngày 25/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Khung kiến trúc Chính phủ số Việt Nam, phiên bản 4.0;

- Các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về việc sắp xếp, thành lập các đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã;

- Các Chiến lược, Chương trình quốc gia về Chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, dữ liệu quốc gia và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử (Đề án 06).

- Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 23/7/2025 của UBND xã Bình Giang về việc Cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 tại UBND xã Bình Giang, tỉnh Ninh Bình sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

- Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của UBND xã Bình Giang về việc thành lập Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Ủy ban nhân dân xã Bình Giang, tỉnh Ninh Bình;

- Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 11/8/2025 của UBND xã Bình Giang về việc Triển khai thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị xã Bình Giang năm 2025.

2. Căn cứ tình hình thực tiễn

Căn cứ Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025, UBND xã Bình Giang được thành lập trên cơ sở sáp nhập xã Bồ Đề, xã An Ninh, xã Vũ Bản, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam. Yêu cầu cấp bách về việc hợp nhất, đồng bộ hệ thống chính quyền số, đảm bảo vận hành thông suốt, liên tục, hiệu quả ngay sau khi xã mới chính thức đi vào hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025.

II. MỤC TIÊU

1. Mục đích chung

Tổ chức triển khai chuyển đổi số nhanh chóng, toàn diện, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ giữa Kế hoạch này với các kế hoạch khác của xã, lấy việc bảo đảm tính liên thông, đồng bộ làm mục tiêu xuyên suốt và cao nhất, đáp ứng yêu cầu cấp bách của việc cải cách tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Hoàn thành cơ bản việc hợp nhất các hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung. Khắc phục những tồn tại, yếu kém cố hữu, nâng cao thực chất chất lượng dịch vụ công trực tuyến, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; thể chế, chính sách số

- Thành lập Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Ủy ban nhân dân xã Bình Giang, tỉnh Ninh Bình;
- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;
- Xây dựng Kế hoạch hưởng ứng Ngày chuyển đổi số Quốc gia trên địa bàn xã, tổ chức triển khai các hoạt động thiết thực, hiệu quả, đảm bảo các chỉ tiêu đặt ra.

2.2. Về hạ tầng số

- Phủ sóng 5G đạt tối thiểu trên 30% dân số;
- Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng thông rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps đạt tối thiểu 20%;
- Phân đầu 100% các cơ quan nhà nước có mạng nội bộ (LAN) đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật và hoàn thiện chuyển đổi sang dải địa chỉ IPv6

2.3. Về nhân lực số

- Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản đạt tối thiểu 80%;
- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành đạt tối thiểu 80%;

- Thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng tại thôn, xóm trên địa bàn xã Bình Gian Phần đầu 100% thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng được tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn về kỹ năng sử dụng các dịch vụ số;

- 100% học sinh trung học, sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số;

- 80% đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong toàn ngành giáo dục có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

2.4. Về phát triển dữ liệu số

- 100% các cơ quan, đơn vị thuộc xã tham gia cung cấp, mở dữ liệu và cập nhật thường xuyên trên Cổng dữ liệu mở của tỉnh;

- 100% các hệ thống thông tin, CSDL dùng chung trên địa bàn xã được kết nối liên thông, số hóa với CSDL của tỉnh và quốc gia theo lộ trình;

- 100% cơ sở giáo dục phổ thông trong xã triển khai xây dựng học liệu số của chương trình giáo dục phổ thông mới.

2.5. Về an toàn thông tin mạng

- Triển khai các phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin; Phần đầu 80% các đầu máy tính của cán bộ, chuyên viên thuộc UBND xã được cài phần mềm phòng chống vi rút, mã độc;

- Tổ chức triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình 4 lớp quy định tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Duy trì Hệ thống xác thực tập trung SSO; Hệ thống giám sát, bảo vệ, tổ chức ứng cứu, xử lý bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC).

2.6. Về Chính quyền số

- Phần đầu 95% văn bản (trừ văn bản mật theo quy định) trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số theo quy định;

- Phần đầu 80% công việc tại cấp xã được quản lý, xử lý và luân chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia;

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) xử lý trực tuyến đạt tối thiểu 85%;

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%;

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng DVCTT được định danh và xác

thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp DVCTT, hệ thống thông tin giải quyết TTHC thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%;

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong việc thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công đạt tối thiểu 95%;

- Tỷ lệ TTHC được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền đạt tối thiểu 70%;

- Phần đầu tỷ lệ TTHC liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến đạt 100%;

- Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hoá đạt tối thiểu 80%.

2.7. Về kinh tế số

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại đạt trên 80%;

- Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số đạt tối thiểu 30%;

- 50% cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách;

- Tỷ trọng kinh tế số trong tổng GRDP đạt tối thiểu 15%.

2.8. Về xã hội số

- 100% các cơ sở giáo dục từ cấp tiểu học đến trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh triển khai học bạ số theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- 100% các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt;

2.9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông

Trang thông tin điện tử của xã có chuyên mục và duy trì cập nhật thường xuyên tin, bài tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số, Đề án 06/CP.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng thể chế

*** Nhiệm vụ**

- Thành lập, kiên toàn Ban Chỉ đạo của UBND phường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện.

- Thực hiện rà soát tổng thể, điều chỉnh, cập nhật các chương trình, kế hoạch của tỉnh về thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với bối cảnh và mô hình tổ chức mới.

*** Giải pháp**

- Người đứng đầu cấp ủy, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả chuyển đổi số.

- Các phòng, ban, đơn vị được giao phối hợp kế hoạch có trách nhiệm chủ động rà soát, đề xuất phương án điều chỉnh, gửi Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã.

2. Hợp nhất hạ tầng và các hệ thống thông tin dùng chung

* Nhiệm vụ:

- Rà soát, nâng cấp, mở rộng các hạ tầng kỹ thuật; hệ thống thông tin dùng chung của phường đảm bảo tối ưu, tiết kiệm, hiệu quả.

- Phối hợp với Sở KHNC tỉnh và đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin nâng cấp, mở rộng băng thông Mạng truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD) đảm bảo kết nối thông suốt, ổn định.

* Giải pháp:

- Ưu tiên bố trí nguồn lực ngân sách cho các nhiệm vụ phục vụ nâng cấp, mở rộng hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin dùng chung trọng tâm, cấp bách.

- Mời gọi, huy động sự tham gia của các doanh nghiệp công nghệ thông tin có kinh nghiệm để tư vấn, triển khai các giải pháp nâng cấp, mở rộng hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin dùng chung phục vụ chính quyền số.

3. Phát triển, chuẩn hóa và hợp nhất dữ liệu

* Nhiệm vụ:

- Triển khai các giải pháp làm sạch, chuẩn hóa, đồng bộ, liên thông dữ liệu theo nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”.

- Tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành, bảo đảm thông suốt, hiệu quả, không gián đoạn.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC.

- Đồng bộ dữ liệu từ các hệ thống thông tin cũ sang hệ thống thông tin được lựa chọn, hợp nhất.

* Giải pháp:

Phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các quy định về tăng cường việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, CSDL và bảo đảm việc khai thác dữ liệu dùng chung đúng mục đích, đúng đối tượng, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Nâng cao chất lượng dịch vụ công, phát triển Chính quyền số

* Nhiệm vụ:

- Tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên cơ sở ứng dụng công nghệ số và khả năng tái sử dụng dữ liệu từ các CSDL quốc gia.

- Triển khai các điểm hỗ trợ người dân thực hiện DVCTT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của phường và các điểm bưu điện văn hóa xã/phường. Đồng thời, huy động lực lượng Tổ công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng DVCTT, đặc biệt là đối tượng yếu thế, người cao tuổi, người không có thiết bị công nghệ hoặc hạn chế về kỹ năng số.

*** Giải pháp:**

- Đồng bộ dữ liệu CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành về CSDL tổng hợp quốc gia để cắt giảm thủ tục hành chính, tối ưu hóa quy trình, giải quyết thủ tục hành chính theo mức độ tăng trưởng của dữ liệu đảm bảo người dân chỉ kê khai thông tin một lần khi giải quyết các thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Nghiên cứu cơ chế cho phép các doanh nghiệp triển khai, đảm nhận các dịch vụ công của cơ quan nhà nước.

- Đẩy mạnh truyền thông về lợi ích của DVCTT, hướng tới thay đổi thói quen của người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng các phương án đặc thù để phục vụ người dân ở những vùng khó khăn, người yếu thế không có điều kiện tiếp cận công nghệ.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số cho Tổ công nghệ số cộng đồng. Phát huy hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng, thực hiện DVCTT.

5. Thúc đẩy kinh tế số, xã hội số

*** Nhiệm vụ:**

- Triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, tập trung vào các ngành thế mạnh của xã như nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, triển khai triệt để giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.

- Phối hợp với Sở Du lịch tỉnh Ninh Bình phát triển các nền tảng số phục vụ du lịch (bản đồ số du lịch, ứng dụng thuyết minh tự động, thương mại điện tử cho các sản phẩm OCOP...).

*** Giải pháp:**

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng số an toàn, tiện ích (VNeID, sổ sức khỏe điện tử, thanh toán số...).

- Phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn về kỹ năng kinh doanh trên nền tảng số cho các hộ kinh doanh, doanh nghiệp.

- Nâng cấp hạ tầng viễn thông cải thiện chất lượng dịch vụ; cung cấp, cải thiện mạng Wifi miễn phí tại các điểm di tích lịch sử để nâng cao trải nghiệm

của khách tham quan.

6. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và phát triển nhân lực

*** Nhiệm vụ:**

- Rà soát các đầu máy tính của cán bộ, chuyên viên thuộc UBND phường được cài phần mềm phòng chống vi rút, mã độc; đảm bảo an toàn thông tin cho 100% hệ thống thông tin của xã.

- Phối hợp kiểm tra về công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

- Phối hợp tổ chức đào tạo lại, đào tạo nâng cao về kỹ năng số, kỹ năng vận hành hệ thống mới cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức sau sáp nhập.

*** Giải pháp:**

- Tăng cường hợp tác với các cơ quan chuyên trách của Công an tỉnh, Ban Cơ yếu Chính phủ để đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số theo từng nhóm đối tượng (lãnh đạo, quản lý; cán bộ chuyên trách CNTT; cán bộ nghiệp vụ).

- Tổ chức rà soát, đánh giá, phân loại và phê duyệt cấp độ an toàn thông tin cho 100% hệ thống thông tin của xã theo quy định. Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin tương ứng với từng cấp độ, bao gồm an toàn vật lý, an toàn mạng, an toàn ứng dụng và dữ liệu.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá, giám sát định kỳ và đột xuất đối với các hệ thống thông tin, đặc biệt là các hệ thống dùng chung, hệ thống quan trọng, có xử lý dữ liệu cá nhân. Kiên quyết xử lý các đơn vị không tuân thủ quy định về đảm bảo an toàn thông tin.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(Chi tiết tại Phụ lục)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn ngân sách được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm; lồng ghép với kinh phí thực hiện các Chương trình, Kế hoạch, Đề án khác có liên quan và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Ủy ban nhân dân xã Bình Giang, tỉnh Ninh Bình

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai các hoạt động, nhiệm vụ về chuyển đổi số tại các phòng, ban, đơn vị.

- Chỉ đạo công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị để các nhiệm vụ về chuyển đổi số được triển khai kịp tiến độ, hiệu quả, đồng bộ, thống nhất.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này đảm bảo đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, khả thi trên địa bàn toàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham gia và tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn, hướng dẫn phổ cập, nâng cao nhận thức, kỹ năng số phục vụ phát triển chính quyền số, chuyển đổi số; nâng cao năng lực về chuyển đổi số cho các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã.

- Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng, đơn vị thuộc xã thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch, triển khai chế độ thông tin báo cáo theo quy định và tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND xã theo quy định.

- Tham mưu cho UBND xã Kế hoạch tổ chức hưởng ứng Ngày chuyển đổi số 10/10 năm 2025 của xã.

2. Phòng Kinh tế

Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách tại địa phương, tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí thường xuyên để triển khai thực hiện kế hoạch Chuyển đổi số theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Phối hợp triển khai các thủ tục hành chính được phân cho xã theo hướng đơn giản hóa, đồng bộ dữ liệu CSDL quốc gia, cắt giảm thủ tục hành chính, tối ưu hóa quy trình, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo người dân, doanh nghiệp chỉ kê khai thông tin một lần khi giải quyết các thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Đảm bảo tỉ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) xử lý trực tuyến, nhanh chóng, đơn giản, chỉ một lần khai báo, tái sử dụng dữ liệu cũ; tỉ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng DVCTT được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp DVCTT, hệ thống thông tin giải quyết TTHC thông qua định danh điện tử VneID;

- Tỉ lệ TTHC được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền đạt tối thiểu 70%;

4. Văn phòng HĐND và UBND

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các phòng, ban, đơn vị có liên quan chuẩn bị các điều kiện vật chất (phòng họp, nước, máy chiếu...) tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc xã.

- Duy trì, bảo đảm Mạng truyền số liệu chuyên dùng, Hệ thống Truyền hình hội nghị và các hạ tầng kỹ thuật dùng chung hoạt động ổn định phục vụ an toàn, kịp thời các phiên họp trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả công tác

lãnh đạo, chỉ đạo.

5. Công an xã

- Chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tại địa phương đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng theo thẩm quyền đối với các hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu theo Kế hoạch.

- Phối hợp triển khai phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng VNeID, là danh tính số, có giá trị tương đương thẻ Căn cước công dân.

- Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội tiến hành các biện pháp truyền thông, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại hình tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật lĩnh vực an toàn thông tin, an ninh mạng trên địa bàn xã.

- Chủ trì, tổ chức triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình 4 lớp quy định tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Duy trì Hệ thống xác thực tập trung SSO; Hệ thống giám sát, bảo vệ, tổ chức ứng cứu, xử lý bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC).

6. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và các nội dung của Kế hoạch, chủ động rà soát, cập nhật, thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2025 của đơn vị theo đúng quy định hiện hành.

- Bố trí công chức, viên chức có đủ năng lực và trình độ thực hiện theo dõi, hướng dẫn và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện công tác thúc đẩy chuyển đổi số liên thông tại đơn vị; định kỳ hàng quý và năm tổng hợp báo cáo UBND xã (qua phòng Văn hoá - Xã hội) kết quả thực hiện trước ngày 01/12/2025.

Ủy ban nhân dân xã Bình Giang yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Phòng Văn hoá - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh ;
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh; (b/c)
- TT Đảng uỷ, TT HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Thắng